

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 331/2022/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Hồng H, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Xóm T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Anh Lê Tiến D, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Xóm T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Hồng H và anh Lê Tiến D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Giao con chung là Lê Gia H, sinh ngày 12/8/2015 cho chị Nguyễn Hồng H trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Giao con chung là Lê Nguyễn Bảo M, sinh ngày 29/11/2013 cho anh Lê Tiến D trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị H, anh D vì không ai yêu cầu.

Chị H, anh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Chị Nguyễn Hồng H và anh Lê Tiến D đều thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Hồng H và anh Lê Tiến D thoả thuận chị H chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012599 ngày 02/11/2022 của

Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã Q (nơi ĐKKH năm 2013);
- Lưu hồ sơ – VP.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Hồ Sỹ Mạnh**